

Bản án số: 45/2017/HSST
Ngày 27/7/2017

NHÂN DANH
N- ÓC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỦNG HOÀ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Đặng Viết Hùng** - Chánh thanh tra xây dựng huyện ☐ng Hoà.

Bà **Lê Thị Loan** - Chủ tịch MTTQ xã Hòa Phú, huyện ☐ng Hoà.

- Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà:

Bà **Nguyễn Thị Duyên** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện ☐ng Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà:

Ông **Đỗ Khắc Toán** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện ☐ng Hoà, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2017/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo;

Đỗ Văn T - sinh năm 1995. Tên gọi khác: Không. HKTT: ĐL, UH, Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Thôn NT, xã ĐL, huyện UH, TP.Hà Nội. Dân Tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12. Con ông: Đỗ Văn H - Sinh năm 1970; Con bà: Đoàn Thị P - Sinh năm 1970; Điều làm ruộng ở xã ĐL, huyện UH, TP.Hà Nội. Anh chị em ruột: Có 02 ng- ời, bị cáo là thứ hai. Vợ, con: Ch- a có. Theo danh chỉ bản số 101, lập ngày 04/5/2017 tại Công an huyện UH và căn cứ trích lục tiền án, tiền sự thì bị cáo Đỗ Văn T Ch- a có tiền án, tiền sự. Bị cáo tại ngoại và bị áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi c- trú*” - (Có mặt tại phiên Toà).

*** Ng- ời bị hại:** Anh **Đỗ Mạnh T** - sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Thôn NT, xã ĐL, huyện UH, TP.Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt tại phiên Toà).

*** Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh **Nguyễn Ngọc T**- sinh năm 1995 (Vắng mặt tại phiên Toà).

Nơi ĐKNKTT: Thôn PV, xã KĐ, huyện UH, Hà Nội.

2/ Anh **Đỗ Văn B** - sinh năm 1993 (Có mặt tại phiên Toà).

Nơi ĐKNKTT: Thôn NT, xã ĐL, huyện UH, TP.Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung bản cáo trạng thì bị cáo Đỗ Văn T bị Viện tr- ờng Viện kiểm sát nhân dân huyện ☐ng Hoà truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 19^h ngày 18/11/2016, Đỗ Văn T đi chơi đến khu vực Cầu NT thì gặp anh Nguyễn Ngọc T đang đứng tại đây; Đỗ Văn T đến hỏi: “*Anh ở đâu?*”, anh Nguyễn Ngọc T trả lời: “*Em ở làng Cỗu*”, Đỗ Văn T hỏi tiếp: “*Anh xuống đây làm*

gì?”, anh Nguyễn Ngọc T trả lời: “*Em xuống đón anh T*”. Đỗ Văn T liền dùng tay tát 02 cái vào mặt anh Nguyễn Ngọc T rồi bỏ đi về làng. Trên đ- ờng đi về Đỗ Văn T gặp anh Đỗ Mạnh T, Đỗ Văn T nói: “*Tao vừa đánh thằng em mày gần chết, mày lên mà xem*”. Anh Đỗ Mạnh T không nói gì rồi rủ anh Đỗ Mạnh S là bạn cùng thôn đi tìm Nguyễn Ngọc T. Anh Đỗ Mạnh T đến khu vực chùa ĐĐ ở ĐĐ, ĐC, UH thì gặp anh Nguyễn Ngọc T, anh Đỗ Mạnh T nói với Nguyễn Ngọc T: “*Đi bằng bó đl*” rồi cùng S đi đến quán Cà phê “*H- ơng Đồng Quán*” ở ĐĐ, ĐC, UH, để uống n- ớc. Khi anh Đỗ Mạnh T cùng S đến quán thì gặp Đỗ Văn T cũng đang ngồi uống n- ớc ở đây, Anh Đỗ Mạnh T nói với Đỗ Văn T “*Mày say r- ượu, mày đánh nó, thôi mày về đi*”. Đỗ Văn T nói “*Anh tránh ra làm gì phải bênh*”, anh Đỗ Mạnh T nghe Đỗ Văn T nói vậy liền nói to “*Thằng này mày làm gì mà sùng sộ với tao, mày định gây sự với tao à*”. Sau đó, anh Đỗ Mạnh T cùng Đỗ Văn T tiếp tục chửi nhau, Đỗ Văn T liền cầm một chai bia thủy tinh màu nâu ở sân rồi đập vào t- ờng làm vỡ phần đáy chai, Tầm phần đầu chai bia bị vỡ ở tay phải rồi đâm, chém nhiều nhất vào mặt, cổ, ngực, bụng và cẳng tay trái anh Đỗ Mạnh T. Anh Đỗ Mạnh T liền bỏ chạy vào phòng hát VIP2 của quán cafe. Thấy vậy, Đỗ Văn T chạy đuổi theo anh Đỗ Mạnh T, nhưng khi Đỗ Văn T chạy tới cửa phòng VIP2 thì bị anh Đỗ Mạnh T dùng chân đạp vào bụng làm Đỗ Văn T ngã ra nền nhà. Anh Đỗ Mạnh T liền bỏ chạy khỏi quán và đến Trạm y tế xã ĐL để sơ cứu còn Đỗ Văn T đ- ọc mọi ng- ời can ngăn nên đã cầm đầu vỏ chai bia bỏ về nhà; Khi về đến gần nhà Đỗ Văn T vứt vỏ chai bia ở dệ đ- ờng.

Sau đó, anh Đỗ Văn B (anh trai bị cáo) thuê xe ô tô taxi cùng mọi người đưa Đỗ Mạnh T đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Vân Đình từ ngày 18/11/2016 đến 21/11/2016; Do vết mổ vùng cổ bị chảy máu anh Đỗ Mạnh T tiếp tục đến điều trị tại Bệnh viện Quân Y 103 từ ngày 25/11/2016 đến ngày 01/12/2016.

Vật chứng thu giữ: *01 mảnh thủy tinh màu vàng nâu rộng 1,5cm, dài 3cm, một đầu nhọn.*

Ngày 19/01/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện □ng Hòa đã ra Quyết định tr- ờng cầu giám định th- ơng tích đối với Đỗ Mạnh T. Tại bản kết luận giám định pháp y th- ơng tích số 375/C54-TT1 ngày 27/3/2017 của Viện khoa học hình sự kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn th- ơng cơ thể: *02 Sẹo vùng cằm trái, mỗi sẹo: 1%.*

Sẹo vùng cổ trái: 3%. 02 sẹo vùng ngực trái, mỗi sẹo: 1%. Sẹo vùng bờ s- ườn trái: 1%. Sẹo vùng bụng, hố chậu phải: 8%. Sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái: 2%. Vết th- ơng động mạnh cơ vùng cổ trái: 4%

Xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn th- ơng cơ thể của anh Đỗ Mạnh T tại thời điểm giám định là: 20% (hai m- ươi phần trăm).

Cơ chế hình thành th- ơng tích: *Các tổn th- ơng của anh Đỗ Mạnh T do vật có cạnh sắc hoặc sắc nhọn gây nên.*

Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 07/7/2017 của Viện tr-ởng viện kiểm sát nhân dân huyện □ng Hoà đã truy tố Đỗ Văn T về tội “*Cố ý gây th-ơng tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 - BLHS.

* Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh cũng nh- Điều luật, khoản áp dụng nh- trên. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi th-ờng 40 triệu cho ng-ời bị hại, ng-ời bị hại không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không đặt ra xem xét.

Phản tranh luận: Bị cáo Đỗ Văn T trình bày bản thân biết có lỗi, đã đến bồi th-ờng, xin lỗi anh Đỗ Mạnh T và đề nghị xin giảm nhẹ tội và xin đ-ợc h-ởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ những chứng cứ, tài liệu đã đ-ợc thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng-ời tham gia tố tụng khác;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Đỗ Văn T hoàn toàn nhận tội nh- nội dung cáo trạng. Hành vi phạm tội của bị cáo đ-ợc chứng minh bằng biên bản hiện tr-ờng, bản t-ờng trình và lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của ng-ời bị hại, của những ng-ời làm chứng, hoàn toàn phù hợp với giấy chứng nhận th-ơng tích, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Nh- vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Tối ngày 18/11/2016, Đỗ Văn T gặp Đỗ Mạnh T tại quán Cà phê “*H-ơng Đồng Quán*” ở ĐĐ, ĐC, Đỗ Văn T đã dùng vỏ chai bia đập vỡ phần đáy chai rồi đâm vào mặt, cổ, ngực, bụng và cẳng tay trái anh Đỗ Mạnh T. Kết quả giám định anh Đỗ Mạnh T bị tổn hại 20% sức khỏe.

Bằng hành vi dùng chai thủy tinh gây th-ơng tích cho anh Đỗ Mạnh T bị tổn hại 20% sức khỏe. Căn cứ tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ- HĐTP ngày 12/5/2006 và tiểu mục 2.2, mục 2 phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ- HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao và BLHS sửa đổi bổ sung năm 2009, thì Đỗ Văn T đã phạm vào tội “*Cố ý gây th-ơng tích*”, bị cáo đã dùng vỏ chai bia bằng thủy tinh là ph-ơng tiện để gây th-ơng tích và do mâu thuẫn vô cớ bộc phát thuộc tình tiết tăng nặng định khung, quy định tại điểm a, i khoản 1 điều 104 BLHS “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*”. Do đó, Viện tr-ởng Viện kiểm sát nhân dân huyện □ng Hoà truy tố bị cáo theo khoản 2 Điều 104 - BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của con ng-ời, đ-ợc pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa ph-ơng, nên cần phải có một hình phạt tù, cách ly bị cáo T khỏi xã hội một thời gian, để giáo dục cải tạo bị cáo, răn đe, phòng ngừa tội phạm và thể hiện sự nghiêm khắc của pháp luật đối với tình hình gây mất an ninh, trật tự, xâm phạm và coi th-ờng sức khỏe của ng-ời khác.

Khi nghị án và quyết định hình phạt - Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đỗ Văn T lần đầu phạm tội, ch- a có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên toà đều thành khẩn khai báo. Tr-ớc khi xét xử giữa bị cáo và ng-ời bị hại đã gặp, thăm hỏi và nói chuyện giải quyết tình cảm, đã tự nguyện bồi th-ờng khác

phục hậu quả cho bị hại, ng-ời bị hại đề nghị xin giảm nhẹ tội cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm về phần bồi th-ờng dân sự. Mặt khác về quan hệ giữa bị cáo với ng-ời bị hại là ng-ời trong cùng họ, nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo - là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đ-ợc quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 - BLHS. Xét nguyên nhân, tính chất mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử xét áp dụng Điều 47 - BLHS, xử cho bị cáo Đỗ Văn T đ-ợc h-ởng mức hình phạt d-ới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với chính sách khoan hồng, nhân đạo của Đảng, pháp luật Nhà n-ớc.

* Đối với Nguyễn Ngọc T bị Đỗ Văn T tát 02 cái vào mặt nhưng thương tích nhẹ, anh Nguyễn Ngọc T không đi điều trị ở cơ sở y tế nào và không đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi th-ờng thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm cho anh Đỗ Mạnh T; anh Đỗ Mạnh T đã nhận đủ số tiền 40.000.000đ (*bốn m-ời triệu đồng chẵn*) và không yêu cầu bồi th-ờng một khoản nào khác.

Ngày 18/11/2016, anh Đỗ Văn B có thuê xe ô tô taxi đ- a anh Đỗ Mạnh T đến Bệnh viện Đa khoa Vân Đình hết 700.000đồng và đóng tiền tạm ứng viện phí 3.100.000 đồng; Nay anh B có quan điểm cho em trai là Đỗ Văn T để bồi th-ờng cho ng-ời bị hại, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

* **Về xử lý vật chứng::** trong quá trình điều tra đã thu giữ 01 mảnh thủy tinh, màu vàng rộng 1,5cm, dài 03cm, một đầu nhọn, là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định pháp luật.

*** Về án phí và quyền kháng cáo:**

Căn cứ Điều 99, Điều 231 và Điều 234 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban th-ờng vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật và quyền kháng cáo của các đ-ơng sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Cố ý gây th-ơng tích”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đỗ Văn T **15 (m-ời lăm)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2 - Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.: Điều 584, 585, 586, 689 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015:

* Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo tự nguyện bồi th-ờng thiệt hại về sức khoẻ bị xâm phạm cho anh Đỗ Mạnh T số tiền là 40.000.000đ (*Bốn m-ời triệu đồng chẵn*) và số tiền 3.800.000đ (*Ba triệu tám trăm nghìn đồng chẵn*) là tiền thuê xe đi bệnh viện và nộp tiền viện phí. Tổng số tiền là 43.800.000đ (*Bốn mươi ba*

triệu, tám trăm nghìn đồng chẵn). Nay anh Đỗ Mạnh T không có yêu cầu đề nghị gì khác.

* Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh thủy tinh, màu vàng rộng 1,5cm, dài 03cm, một đầu nhọn. (Tình trạng mảnh thủy tinh nh- biên bản giao nhận đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 20/7/2017).

3- Về án phí và quyền kháng cáo: □p dụng Điều 99, 231 và Điều 234 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ng-ời bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi thường trú. Ng-ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày - kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã nơi thường trú./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Cơ quan T.H.A Dân sự huyện Ứng Hoà;
- UBND xã ĐL;
- Các đ-ơng sự;
- L- u hồ sơ; V/p./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thiện